

Số: 282/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 260/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Lê T L H

Sinh năm: 1990

ĐKKHKT và cư trú: Số 101, ngõ 12 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn C H

Sinh năm: 1985

ĐKKHKT: Số 30 Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Hẻm 55, ngách 38, ngõ 89, Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê T L H và anh Nguyễn C S thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê T L H và anh Nguyễn C S xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Chí Linh San, sinh ngày 12/3/2016. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị Lê T L H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Chí Linh San. Anh Nguyễn C S đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/01 tháng, kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn C S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê T L H và anh Nguyễn C S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê T L H và anh Nguyễn C S mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000155 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Về những vấn đề khác:** Chị Lê T L H và anh Nguyễn C S không có yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Bảo Long